

Số: 671a/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 04 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 13/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển an toàn thông tin số quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông”;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng



Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 16a/TTr-STTTT ngày 22/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

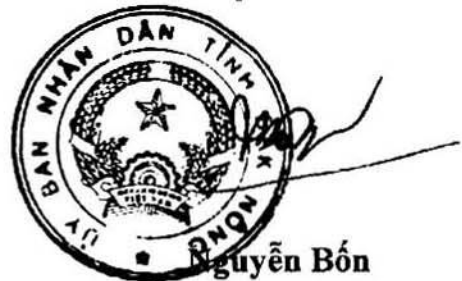
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND về CNTT;
- Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm của tỉnh;
- CT, PCT Nguyễn Bôn;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- CVP, PCVP Trần Văn Thương;
- Lưu: VT, CNXD (NC).

60

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa X) thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ, cụ thể hóa các nội dung, giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa X). Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn tỉnh về mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Đảng về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh xác định việc quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ở cơ quan, đơn vị mình; nhằm xây dựng một nền hành chính điện tử đồng bộ, hiện đại từ tỉnh đến cơ sở, hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, tạo môi trường làm việc nhanh chóng, kịp thời, chất lượng, hiệu quả, nâng cao năng suất lao động; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; giảm thời gian, chi phí hoạt động của cơ quan Nhà nước.

3. Tăng cường sự điều hành có hiệu quả của chính quyền tỉnh, có sự tham gia rộng rãi của người dân; cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, hiệu quả, nhanh chóng, phục vụ cơ quan, tổ chức doanh nghiệp và người dân.

4. Yêu cầu cán bộ, công chức phải nâng cao trình độ công nghệ thông tin, đáp ứng đủ năng lực thực hiện công vụ trên môi trường mạng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện môi trường pháp lý tạo điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính; từng bước xây dựng mô hình chính quyền điện tử;

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử;

- Ứng dụng CNTT trong nhiều lĩnh vực, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động;

- Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao cho người dân và doanh nghiệp, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được công khai, minh bạch trong phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ công chức.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông cung cấp đầy đủ các thông tin, các dịch vụ công trực tuyến; cung cấp thông tin cần thiết cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các thông tin về văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch, thông tin số hóa về đất đai, ưu đãi về đầu tư, các dự án kêu gọi đầu tư,... theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ;

- 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh đến cấp xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng WAN của tỉnh để triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong ứng dụng CNTT;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước được trang bị máy tính phục vụ công tác; và có đủ trình độ để sử dụng thành thạo trên môi trường công nghệ mạng.

- Trên 70% các cuộc họp giữa các cơ quan cấp tỉnh với cấp huyện, giữa cấp huyện với cấp xã được thực hiện qua hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện một cách thông suốt và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

- 100% các Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện, cấp xã ứng dụng phần mềm "Quản lý văn bản, điều hành" và "Một cửa điện tử" phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng;

- 100% các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã có Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin, Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và được kết nối với Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;

- Đảm bảo 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt mức 3 và trên 50% đạt mức 4 phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

- Trên 70% các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và quảng bá sản phẩm; trên 40% các doanh nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng và tham gia giao dịch thương mại điện tử;

- 100% các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã có cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ đại học chuyên ngành công nghệ thông tin; thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đáp ứng được yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT của tỉnh;

- Triển khai áp dụng quy trình và quy định đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước tỉnh;

- Hỗ trợ người dân, tổ chức và doanh nghiệp khai thác, trao đổi thông tin, giao dịch với các cơ quan nhà nước của tỉnh trên môi trường mạng thông qua các ứng dụng CNTT của tỉnh như: Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống một cửa điện tử, ... đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong ứng dụng và phát triển CNTT

a) Tổ chức triển khai, quán triệt học tập Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ và Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng và phát triển CNTT trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Đảng và quản lý Nhà nước trong quá trình phát triển bền vững. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng và phát triển CNTT và truyền thông của Đảng và Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

b) Nâng cao năng lực tham mưu, đề xuất của Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT của tỉnh nhằm giúp UBND các cấp chính quyền, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

c) Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT góp phần nâng cao năng lực quản trị công sở, cải cách hành chính. Đồng thời, quản lý an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT.

d) Thường xuyên tổ chức các hội thảo, tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực CNTT cho cán bộ, công chức cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã, cụ thể:

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề về Chính quyền điện tử, thương mại điện tử, tình hình và các xu thế phát triển CNTT ở Việt Nam và thế giới, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh;

- Tổ chức cho cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp, các ngành, đoàn thể tham quan một số địa phương trong nước và nước ngoài để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về việc ứng dụng và quản lý CNTT;

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về ứng dụng và phát triển CNTT bằng nhiều hình thức khác nhau như: Cổng/trang thông tin điện tử, báo, đài phát thanh - truyền hình trong tỉnh,...tổ chức các buổi phỏng vấn; tổ chức các cuộc thi.

- Đào tạo trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức

e) Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với ứng dụng CNTT trong các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến;

3.2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT

a) Tham mưu giúp HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về đẩy mạnh ứng dụng phát triển CNTT, truyền thông.

b) Xây dựng Khung kiến trúc tổng thể chính quyền điện tử, xây dựng nền tảng ứng dụng mã nguồn mở Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông (gọi tắt Dak Nong eGovPlatform).

c) Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo ứng dụng và phát triển CNTT trong chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cũng như các ngành, địa phương giai đoạn 2016 - 2020.

d) Quy định về trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử, chữ ký số trên địa bàn tỉnh.

e) Chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện Quy định về an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước.

g) Quy chế quản lý chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ chuyên trách về CNTT tại các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông; xây dựng chính sách ưu đãi về thu nhập cho cán bộ chuyên trách về CNTT, an toàn an ninh thông tin trong cơ quan nhà nước.

h) Quy định về chế độ trách nhiệm, trình độ công nghệ thông tin cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

i) Xây dựng quy chế cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan đảng, nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh.

k) Chính sách đặc biệt khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng CNTT, chính sách sử dụng các sản phẩm, dịch vụ trong nước trong các dự án ứng dụng CNTT của tỉnh.

3.3. Về hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Nâng cấp và hoàn thiện mạng viễn thông công cộng, triển khai cáp quang hóa đến xã, phường, thị trấn trong tỉnh;

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để triển khai ứng dụng dùng chung, đảm bảo an toàn hệ thống mạng và an ninh thông tin. Trong đó, chú trọng việc nâng cấp hạ tầng, nâng cao năng lực đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Triển khai các hoạt động giám sát, cảnh báo, đầu tư công cụ dò quét lỗ hổng, mã độc và hướng dẫn biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Bổ sung máy chủ và các thiết bị mạng tin học nội bộ (LAN) các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã kết nối, mạng diện rộng (WAN), Internet đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

- Đầu tư lắp đặt mạng LAN tại UBND các xã, phường, thị trấn để thuận lợi trao đổi, chia sẻ thông tin, sử dụng các ứng dụng dùng chung. Bổ sung máy tính và các trang thiết bị cần thiết cho cán bộ, viên chức cấp xã phục vụ công tác;

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh trên đường truyền số liệu chuyên dùng Đảng và Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với Trung ương được thông suốt, an toàn, bảo mật;

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện từ UBND các huyện, thị xã với UBND các xã, phường, thị trấn kịp thời, nhanh chóng phục vụ các hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành các cấp, giảm chi phí.

3.4. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước

- Xây dựng nền tảng ứng dụng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông (gọi tắt Dak Nong eGovPlatform) triển khai thống nhất, đồng bộ trong các cơ quan nhà nước tỉnh, tăng khả năng liên thông, chia sẻ dữ liệu và tích hợp thông tin, giảm chi phí;

- Tiếp nhận, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia theo Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử, bao gồm các CSDL quốc gia về: Dân cư, Đất đai, Đăng ký doanh nghiệp, Thống kê tổng hợp về dân số, Tài chính, Bảo hiểm;

- Triển khai hệ thống phần mềm "Quản lý văn bản, điều hành" tới 100% các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã và UBND xã, phường, thị trấn

nhằm đảm bảo việc quản lý, chỉ đạo, điều hành và làm việc trên môi trường mạng;

- Triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh để đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh có địa chỉ thư điện tử phục vụ việc trao đổi thông tin trên môi trường mạng đảm bảo nhanh chóng và an toàn, an ninh thông tin;

- Xây dựng, hoàn thiện và cập nhật các cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành của quốc gia; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước, đặc biệt các ngành, lĩnh vực, nhất là giáo dục, y tế, tài nguyên, nông nghiệp, điện, thủy lợi, ...

3.5. Về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin về kinh tế, xã hội đảm bảo công khai, minh bạch thông tin theo Quy định. Trong đó, chú trọng nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4 theo lộ trình của tỉnh và Chính phủ đảm bảo giao dịch thuận tiện, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí của người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện đưa vào sử dụng hệ thống Một cửa điện tử, Một cửa điện tử liên thông tại các Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và các Sở, Ngành có nhiều giao dịch với người dân và doanh nghiệp;

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ và các đề án, dự án liên quan đến thương mại điện tử của Trung ương và của tỉnh;

- Tăng cường khả năng cung cấp thông tin số cho người dân, đặc biệt là thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân, góp phần quan trọng trong việc triển khai chương trình nông thôn mới tại địa phương;

- Khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh và quảng bá sản phẩm; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp trong tinh hợp tác, tiếp nhận và chuyển giao các thành tựu công nghệ, tổ chức kinh doanh, phát triển, phân phối sản phẩm dịch vụ công nghệ thông tin của Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin mang thương hiệu Việt Nam, được tạo ra trong nước và trong tỉnh.

3.6. Về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; Quy định Chuẩn kỹ năng nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp và nhu cầu thực tế để vận hành, khai thác, sử dụng Chính quyền điện tử của tỉnh để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp cho từng đối tượng gồm cán bộ, doanh nghiệp và người dân.

3.6.1. Đào tạo, bồi dưỡng trong cơ quan nhà nước

a) Đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo công nghệ thông tin (CIO):

- Phổ biến các chính sách của cơ quan nhà nước về CNTT;
- Kiến thức về chính quyền điện tử;
- Quản lý và điều hành triển khai dự án về CNTT;
- Quản lý rủi ro;
- Quản lý thay đổi.

b) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách CNTT:

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công nghệ thông tin theo Thông tư số 11/2015/TT-BTTTT ngày 05/5/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp:

- Chuẩn kỹ năng Cơ sở dữ liệu (Database skill standard);
- Chuẩn kỹ năng Hệ thống mạng (Network system skill standard);
- Chuẩn kỹ năng Quản lý hệ thống công nghệ thông tin (System management skill standard);
- Chuẩn kỹ năng An toàn thông tin (Information security skill standard);
- Chuẩn kỹ năng Thiết kế và phát triển phần mềm (Software design and development skill standard).

Ngoài ra, đào tạo, bồi dưỡng làm chủ công nghệ để vận hành, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng trên nền mã nguồn mở.

c) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực áp dụng CNTT cán bộ, chuyên viên:

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, chuyên viên theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin);
- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức áp dụng CNTT vào thực hiện các quy trình, nghiệp vụ trong công tác chuyên môn, trao đổi, xử lý thông tin qua mạng máy tính. Tập huấn nghiệp vụ sử dụng các phần mềm tác nghiệp như: Quản lý văn bản và điều hành, Một cửa điện tử,...các phần mềm tác nghiệp chuyên ngành;
- Tập huấn sử dụng một số phần mềm mã nguồn mở nằm trong danh mục

các phần mềm mã nguồn mở đáp ứng yêu cầu sử dụng trong cơ quan nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

d) Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ văn thư, lưu trữ:

- Ứng dụng các Phần mềm trong nghiệp vụ văn thư, lưu trữ;
- Sử dụng chữ ký số để trao đổi, xử lý văn bản.

3.6.2. Phát triển nguồn nhân lực CNTT trong ngành giáo dục

a) Bố trí, kiện toàn, nâng cao trình độ, kỹ năng đội ngũ giảng viên, giáo viên dạy tin học:

- Bố trí đủ số lượng 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đại học CNTT trở lên dạy học sinh Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Trung cấp chuyên nghiệp. Đối với Trường Cao đẳng cộng đồng giảng viên dạy tin học có trình độ từ thạc sỹ công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông trở lên để giảng dạy các môn tương ứng;

- Khuyến khích các Trường Tiểu học trong tỉnh có giáo viên có trình độ chuyên môn cao đẳng CNTT trở lên dạy tin học;

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên dạy tin học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và ứng dụng CNTT trong giảng dạy;

b) Đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường phổ thông, trường tiểu học:

- Xây dựng nội dung, cập nhật thường xuyên chương trình dạy và học tin học trong trường phổ thông, tiểu học theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo liên thông giữa các cấp học, tăng tính thiết thực của chương trình và tăng tỷ lệ thực hành ở các môn học CNTT;

- Đến năm 2020, 100% học sinh Trung học phổ thông, Trung học cơ sở học tin học chính khóa, đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành như quản lý giáo viên, học sinh, quản lý tài chính, kế toán,...;

- Tăng cường trao đổi văn bản điện tử trong ngành giáo dục theo quy định của UBND tỉnh và Chính phủ. Phấn đấu đến năm 2020, 100% các phòng giáo dục, trường trung học phổ thông có trang thông tin điện tử (Website) để chia sẻ thông tin, tương tác giữa nhà trường với học sinh, phụ huynh;

- Tập huấn sử dụng một số phần mềm mã nguồn mở nằm trong danh mục các phần mềm mã nguồn mở được khuyến khích sử dụng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

c) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và mạng máy tính, chương trình, giáo trình, tài liệu, phục vụ đào tạo, giảng dạy CNTT.

3.6.3. Đào tạo, bồi dưỡng CNTT cho các doanh nghiệp

- Tập huấn nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong đời sống kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực sử dụng các ứng dụng CNTT, thương mại điện tử cho lãnh đạo, nhân viên các doanh nghiệp;

- Phát triển đội ngũ cán bộ phụ trách về CNTT cho các doanh nghiệp và đào tạo công nhân kỹ thuật CNTT;

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ phụ trách về CNTT và cán bộ lãnh đạo thông tin, có trình độ chuyên sâu, chuyên nghiệp nhằm đáp ứng tốt quá trình triển khai ứng dụng CNTT.

3.6.4. Đào tạo phổ cập Tin học cơ bản cho người dân

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phổ cập tin học cơ bản cho người dân (chọn hạt nhân), đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa;

- Phổ kiến thức về sử dụng máy tính cơ bản;

- Soạn thảo văn bản MS Words cơ bản;

- Sử dụng bản tính MS Excel cơ bản;

- Tra cứu thông tin trên Internet, tạo lập hộp thư điện tử;

- Khai thác dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng CNTT đã được triển khai trên Cổng TTĐT tỉnh.

3.7. Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 897/CT-TTg ngày 10/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 17/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng máy tính trong tình hình mới, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác bảo đảm an ninh thông tin mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng của các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội, đoàn thể...;

- Hình thành bộ phận ứng cứu khẩn cấp máy tính từ cơ quan chuyên trách CNTT (Sở Thông tin và Truyền thông bố trí từ 2 - 3 cán bộ chuyên trách về an toàn, an ninh thông tin) và các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã trong tỉnh, nhằm kịp thời thông tin, khắc phục, hỗ trợ khi xảy ra sự cố rủi ro về CNTT, tấn công mạng máy tính;

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng từ Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đến hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị; gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong các giải pháp phòng, chống các vi phạm và tội phạm thông tin mạng;

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tổ chức thanh tra, kiểm tra lĩnh vực thông tin và truyền thông thường xuyên theo kế hoạch. Đồng thời, tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất khi thấy có dấu hiệu vi phạm. Chú trọng thanh tra, kiểm tra, đánh giá thực trạng an toàn an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

- Đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức quản trị bảo mật thông tin, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu, công/trang thông tin điện tử, ... duy trì hệ thống ổn định, thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

4. Phân công triển khai nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020

4.1. Nội dung phân công:

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

4.2. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, đơn vị chủ trì sẽ tham mưu chi tiết Kế hoạch thực hiện

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Để đảm bảo nguồn vốn thực hiện các hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 cần huy động từ nhiều nguồn khác nhau:

1. Nguồn vốn ngân sách địa phương.
2. Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án triển khai theo ngành dọc từ Trung ương; các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác.
3. Huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước đầu tư, hỗ trợ cho lĩnh vực công nghệ thông tin của tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Huy động vốn đầu tư

Triển khai các chính sách để thu hút các nguồn vốn đầu tư cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Huy động vốn từ nhiều nguồn khác nhau: các nguồn vốn xây dựng cơ bản, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khoa học, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp, vốn trong dân thông qua xã hội hóa, ... để thực hiện các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, trong đó tập trung đầu tư cho các dự án trọng tâm, trọng điểm có tính đột phá, tạo nền móng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách

a) Xây dựng quy định mục chi ngân sách cho sự nghiệp ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin theo quy định tại Điều 63 của Luật Công nghệ thông tin; bảo đảm mức phân bổ phù hợp ngân sách tỉnh hàng năm cho hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

b) Xây dựng chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Có cơ chế ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại các cơ quan trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực nông thôn và biên giới.

c) Tạo môi trường pháp lý, thu hút các nguồn lực đầu tư của các thành phần kinh tế cho ứng dụng, phát triển công nghiệp và thị trường công nghệ thông tin. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển công nghiệp công nghệ thông tin.

d) Khuyến khích đào tạo và thu hút nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin về làm việc tại tỉnh, có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh.

3. Tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ thông tin

a) Nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin đối với công tác ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

b) Kết hợp chặt chẽ công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin với công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo các cấp và công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; gắn việc đánh giá hiệu quả công tác quản lý, công tác cải cách hành chính với hiệu quả triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị.

c) Củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin trong hệ thống các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã.

d) Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước của tỉnh. Tuyển chọn, cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin tham gia các chương trình đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ công nghệ thông tin và viễn thông.

đ) Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo quản lý, sử dụng gắn liền với việc triển khai các ứng dụng phần mềm, đảm bảo người dùng có đủ kiến thức và kỹ năng để thao tác, xử lý và khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin.

e) Duy trì và phát triển nhiều hình thức tuyên truyền vận động người dân và doanh nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, nâng cao dân trí, thông qua việc tổ chức các chương trình, hội thi, hội thảo, sự kiện,...

4. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế

a) Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế trong việc chuyển giao công nghệ, sản phẩm, thành tựu về ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường hợp tác đầu tư, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin vào tỉnh. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, các tập đoàn công nghệ thông tin lớn trong nước và quốc tế về công nghệ thông tin.

b) Phát triển các cơ sở đào tạo, liên kết đào tạo để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin của tỉnh, đồng thời tạo môi trường thuận lợi trong việc học tập nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn tỉnh.

c) Liên danh, liên kết đào tạo kỹ thuật viên, lập trình viên quốc tế tạo nguồn lực lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

d) Phát huy vai trò của các Hiệp hội nghề nghiệp về công nghệ thông tin trong quá trình đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Công nghệ thông tin tỉnh

Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi quản lý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các địa phương liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, hiệu quả;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chương trình, chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển giao dịch điện tử, chương trình phát triển hạ tầng viễn thông và Internet; tổng kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hằng năm; xây dựng, ban hành quy định về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trên địa bàn tỉnh;

- Chủ động triển khai các giải pháp tổng thể, các ứng dụng dùng chung của tỉnh; đảm bảo quản lý toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và tổ chức quản trị, duy trì hệ thống hoạt động an toàn, thông suốt đối với các hệ thống thông tin và Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh;

- Tăng cường mối quan hệ, tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ và sự hỗ trợ, tăng cường năng lực quản lý, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin từ tỉnh đến cơ sở. Là đầu mối chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc, các doanh

ng nghiệp nhà nước trong việc triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án công nghệ thông tin trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình quốc gia phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin;

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện và dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin. Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai;

- Sơ kết, tổng kết hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh xem xét khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh;

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả hoạt động triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thông tin, đẩy mạnh phát triển ứng dụng CNTT, các cơ chế, chính sách và kiến nghị với Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh cho các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư, hỗ trợ phát triển và ứng dụng các chương trình, dự án công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông cân đối nguồn vốn và thẩm định kinh phí thực hiện, ưu tiên cho các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trọng điểm của tỉnh;

- Cân đối bố trí ngân sách hàng năm cho các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong

việc bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị. Đưa tiêu chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính Nhà nước thành một trong những nội dung của việc đánh giá thi đua khen thưởng hàng năm của các cơ quan, đơn vị; đưa nội dung đánh giá trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin của người đứng đầu cơ quan nhà nước vào nội dung đánh giá cán bộ định kỳ và làm cơ sở cho việc đánh giá bổ nhiệm, bổ nhiệm lại;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng tiêu chuẩn, chức danh Giám đốc công nghệ thông tin (CIO) trình UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn các cơ quan có liên quan thực hiện.

6. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành liên quan thực hiện khảo sát, điều tra, đánh giá nhu cầu và hiện trạng sử dụng Internet của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, đề xuất phương hướng giải quyết, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khai thác tối đa thế mạnh của thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách phát triển thương mại điện tử của tỉnh Đắk Nông.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác giáo dục - đào tạo, bảo đảm các chỉ tiêu phổ cập tin học trong nhà trường của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình quốc gia phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

8. Các Sở, Ban, ngành, khác

- Căn cứ vào kế hoạch, các đơn vị chủ trì thực hiện các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin được phân công;

- Bảo đảm đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư đã được các cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng tiến độ;

- Triển khai các hoạt động về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong kế hoạch hoạt động thường xuyên của đơn vị;

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Căn cứ nội dung Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 23/04/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này, cụ thể hóa thành các

chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo tính thống nhất giữa các ngành với địa phương và của tỉnh để tổ chức thực hiện có hiệu quả;

- Có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn, bảo đảm tính thống nhất giữa ngành với địa phương và của tỉnh. Phối hợp với các đơn vị liên quan để xây dựng, thực hiện các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh;

- Chỉ đạo các xã/phường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin ở cơ sở bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và đạt hiệu quả cao;

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Các đoàn thể chính trị-xã hội:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, Sở, Ban, ngành liên quan vận động, tuyên truyền, nâng cao kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn xã hội;

- Định kỳ sáu tháng, hàng năm, các cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh./

TM. UBND TỈNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Bốn

Phụ lục
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG,
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 04/5/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
2	Dự án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
3	Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
4	Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
5	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	2016
6	Đề án Triển khai thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Công thương	Các đơn vị có liên quan	2016

Phụ lục
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG,
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/11/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
2	Dự án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
3	Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
4	Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	2016
5	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	2016
6	Đề án Triển khai thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Công thương	Các đơn vị có liên quan	2016